

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2024/HS-PT

Ngày 16 tháng 5 năm 2024

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Hà

Các Thẩm phán: Ông Cao Minh Lễ và ông Hoàng Ngọc Linh.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Bà Phạm Huỳnh Ngọc Thi - Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 5 năm 2024, tại Phòng xét xử trực tuyến trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang, kết nối với điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 106/2024/TLPT- HS ngày 24 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo Trương Tấn Đ, do có kháng cáo của bị cáo Trương Tấn Đ đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2024/HS-ST ngày 19 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân thị xã Tịnh Biên, tỉnh An Giang.

Bị cáo có kháng cáo: Trương Tấn Đ, sinh ngày 07/4/1974 tại thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang; nơi đăng ký thường trú: khóm ĐT, phường TS, thị xã TB, tỉnh AG; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Cao Đài; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn C và bà Trương Hồng N; vợ Phan Thị Kim C và có 03 người con (lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2013); tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/10/2023 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh An Giang (Có mặt).

Bị hại: Ông Phan Văn Đ1, sinh năm 2000; nơi cư trú: khóm Đông Thuận, phường Thới Sơn, thị xã Tịnh Biên, tỉnh An Giang (Có mặt);

Trong vụ án còn có những người tham gia tố tụng khác nhưng không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 13/3/2023, Trương Tấn Đ cự cãi và đánh nhau với bà Phan Thị Kim Cúc (vợ của Đ) tại nhà thuộc tổ 03, khóm Đông Thuận, phường Thới Sơn, thị xã Tịnh Biên thì được anh Trương Tấn Đại và anh Trương Tấn Nghĩa (con của Đ và bà Cúc) đến can ngăn, anh Đại và anh Nghĩa ôm Đ lại, làm Đ trượt chân té sấp xuống sàn nhà. Cùng lúc này, anh Phan Văn Đ1 (em bà Cúc) chạy đến ngồi đè lên người Đ và dùng tay đánh nhiều cái trúng vào mặt của Đ, anh Đại đến can ngăn đẩy anh Đ1 ra thì anh Đ1 nói "bữa nay tao chém chết mẹ mày", rồi anh Đ1 chạy về nhà lấy 01 cây dao tự chế dài 60cm, Đ cũng chạy đến nhà bếp ở phía trước nhà lấy 01 cây dao mác vót dài khoảng 60cm, rồi cả 02 chạy ra khu vực đất trống giữa 02 nhà của Đ và anh Đ1. Lúc này, anh Đ1 xông đến chém Đ, Đ đưa dao lên đỡ được và đẩy mạnh về phía trước làm lưỡi dao mác vót trúng vào mặt của anh Đ1 01 cái, làm anh Đ1 loạng choạng lùi lại xoay người bỏ chạy được khoảng 1,5m bị vấp trụ đá té quay lưng về hướng của Đ, Đ liền chém tiếp 01 cái về hướng của anh Đ1 thì lưỡi dao mác vót văng ra khỏi cán găm trúng vào lưng của anh Đ1 gây thương tích, anh Đ1 chạy thêm khoảng 03 – 04 bước nữa té xuống đất bất tỉnh nên bà Cúc và anh Đại đưa anh Đ1 đến Bệnh viện cấp cứu, còn Đ đến Cơ quan Công an đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) lưỡi dao bằng kim loại màu đen, mũi nhọn dài 34cm, nơi rộng nhất lưỡi dao là 5.5cm; 01 (một) khúc gỗ tròn (cán dao) dài 28cm, bề hoành 11.5cm; 01 (một) dao tự chế bằng kim loại màu trắng sáng, dài 47.5cm, cán dao bằng kim loại dài 16cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 31.5cm, nơi rộng nhất lưỡi dao là 5.5cm, trên lưỡi dao có 07 lỗ hình tròn.

Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên cơ thể người sống số 692/23/KLTTCT-TTPY ngày 02/10/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang đối với Phan Văn Đ1, kết luận:

1. Các kết quả chính:

- Sẹo vùng cạnh hàm trái, nằm xiên kích thước (04 x 0.2) cm, là sẹo có kích thước nhỏ tỷ lệ tổn thương cơ thể là 03% (không ba phần trăm). Do vật sắc nhọn gây nên.

- Sẹo vùng vai trái cạnh cột sống nằm ngang kích thước (07 x 0.5) cm, là sẹo có kích thước trung bình tỷ lệ là 02% (không hai phần trăm). Sẹo mỏ đứng dọc đầu trên kích thước (12 x 1.5) cm, là sẹo có kích thước lớn tỷ lệ là 03% (không ba phần trăm).

+ Gây đứt màng tửy tổn thương tửy, đã phẫu thuật.

+ Hiện tại: Liệt hai chi dưới, sức cơ chân phải và trái 1/5, tỷ lệ là 75% .

Giảm cảm giác nông từ ngực trở xuống, tỷ lệ là 26%.

Rối loạn cơ vòng tiêu tiêu không tự chủ, tỷ lệ là 31% .

Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 88%. Do vật sắc nhọn gây nên.

2. *Kết luận*: Xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tất cả thương tích gây nên của Phan Văn Đ1, áp dụng phương pháp cộng theo Thông tư tại thời điểm giám định là 88%.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2024/HS-ST ngày 19/3/2024 của Tòa án nhân dân thị xã Tịnh Biên, tỉnh An Giang đã quyết định: Căn cứ điểm d khoản 4 Điều 134; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Trương Tấn Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”, xử phạt bị cáo Trương Tấn Đ 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 26/10/2023). Ngoài ra, còn tuyên về xử lý vật chứng, tính án phí, tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 19/3/2024, bị cáo Trương Tấn Đ có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trương Tấn Đ vẫn khai nhận như đã khai tại Cơ quan điều tra, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình lo làm ăn nuôi vợ con và nuôi bị hại Phan Văn Đ1.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu và có quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trương Tấn Đ, sửa bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thị xã Tịnh Biên, đề nghị xử phạt bị cáo Trương Tấn Đ từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Trương Tấn Đ làm trong thời hạn luật định, đơn hợp lệ nên được Hội đồng xét xử xem xét và giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về nội dung: Quá trình xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa, bị cáo Trương Tấn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã tóm tắt nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác

được thu thập khách quan, đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 18 giờ ngày 13/3/2023, tại nhà Trương Tấn Đ thuộc tổ 03, khóm Đông Thuận, phường Thới Sơn, thị xã Tịnh Biên, tỉnh An Giang bị cáo Trương Tấn Đ đã dùng hung khí nguy hiểm là dao mác vót chém vào mặt và lưng của bị hại Phan Văn Đ1 gây thương tích. Hậu quả làm bị hại Phan Văn Đ1 bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 88%. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Trương Tấn Đ về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm d khoản 4 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo Trương Tấn Đ là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe, danh dự nhân phẩm của con người được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, làm quần chúng nhân dân lên án và bất bình.

[5] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi được thực hiện với lỗi cố ý. Trong vụ án này, giữa bị cáo với bị hại (Là anh rể và em vợ) không có mâu thuẫn từ trước, chỉ vì vợ chồng bà Cúc và bị cáo Đ cự cãi và đánh nhau, bị hại Đ1 bệnh vực bà Cúc (Chị gái) và đánh bị cáo trước nên bị cáo Đ đã có hành vi dùng hung khí nguy hiểm truy đuổi, chém bị hại gây thương tích 88% sức khỏe. Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội để xử phạt bị cáo Đ 06 năm tù là có căn cứ. Tuy nhiên, nguyên nhân dẫn đến hậu quả có một phần lỗi của người bị hại và tại phiên tòa phúc thẩm bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về gia đình lo làm ăn nuôi vợ con và bị hại. Do đó, cần chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Đ, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Đ 01 năm tù. Sửa bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thị xã Tịnh Biên như đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: Yêu cầu kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trương Tấn Đ. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2024/HS-ST ngày 19 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân thị xã Tịnh Biên, tỉnh An Giang.

Tuyên bố: Bị cáo Trương Tấn Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm d khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trương Tấn Đ 05 (Năm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 26/10/2023).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm c khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Trương Tấn Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân cấp cao Tp Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Tòa án nhân dân thị xã Tịnh Biên;
- Công an thị xã Tịnh Biên;
- Viện kiểm sát thị xã Tịnh Biên;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tịnh Biên;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh An Giang;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ vụ án; Toà Hình sự; HCTP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thúy Hà